

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

Tên nghề: Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính

Mã nghề: 6480102

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 03 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

- Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính trình độ cao đẳng là nghề có nhiệm vụ đào tạo kỹ thuật viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có khả năng: Sửa chữa các thành phần cơ bản của hệ thống máy tính và các thiết bị ngoại vi; lắp ráp phần cứng hệ thống máy tính; cài đặt phần mềm; thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính; sửa chữa máy tính xách tay; bảo dưỡng máy tính xách tay; bảo dưỡng hệ thống máy tính; nâng cấp hệ thống máy tính.

- Nghề Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính có nhiệm vụ đào tạo và cung cấp lao động có khả năng làm việc tại các cửa hàng dịch vụ máy tính; công ty có trang bị hệ thống máy tính, các thiết bị văn phòng; các toà nhà có trang bị hệ thống máy tính; các công ty kinh doanh máy tính và các thiết bị công nghệ thông tin, hãng sản xuất, bảo trì máy tính, thiết bị, linh kiện máy tính.

- Bên cạnh đó nghề Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính có nhiệm vụ rèn luyện tính cẩn trọng, an toàn; phương pháp tư duy khoa học, sáng tạo, khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm; trình độ tiếng Anh ở mức độ cơ bản, đọc và hiểu một phần các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành; ý thức tổ chức kỷ luật, có sức khỏe, lòng yêu nghề, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về máy tính, điện tử máy tính, mạng máy tính;

- Xác định được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các thành phần trong hệ thống máy tính;

- Đọc và hiểu các thông số kỹ thuật của các thành phần phần cứng máy tính;

- Trình bày được nguyên lý và phương thức lưu trữ dữ liệu trong máy tính;

- Trình bày được nguyên lý làm việc của hệ điều hành;

- Mô tả được việc lắp ráp, cài đặt, sửa chữa và bảo trì hệ thống máy tính, kể cả các thiết bị ngoại vi;

- Mô tả được việc Tháo lắp, cài đặt, sửa chữa và bảo trì máy tính xách tay;

- Phân tích, hoạch định, lựa chọn, thiết kế hệ thống mạng cho doanh nghiệp;

- Phân tích, đánh giá và đưa ra được giải pháp xử lý các sự cố, tình huống trong hệ thống tính và thiết bị ngoại vi;
- Phân tích, đánh giá được hiện trạng hệ thống máy tính, lập kế hoạch nâng cấp hệ thống máy tính và mạng máy tính;
- Xác định được các tiêu chuẩn an toàn lao động;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2. Kỹ năng

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;
- Lắp đặt được hệ thống máy tính và các thành phần, thiết bị ngoại vi;
- Lắp ráp, cài đặt, cấu hình được hệ điều hành và các ứng dụng phần mềm;
- Chẩn đoán được, sửa chữa được phần cứng máy tính và các thiết bị ngoại vi;
- Chẩn đoán được và xử lý được các sự cố phần mềm máy tính;
- Bảo trì, sửa chữa và nâng cấp được phần mềm và phần cứng máy tính;
- Thiết kế, xây dựng, lắp đặt và bảo dưỡng được hệ thống mạng;
- Thực hiện được việc tổ chức, quản lý và điều hành sản xuất của một phân xưởng, một tổ kỹ thuật, một cửa hàng lắp ráp, bảo trì, bảo dưỡng, quản lý hệ thống mạng;
- Thực hiện được các biện pháp vệ sinh công nghiệp, an toàn lao động;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của nghề.

1.2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, thái độ phục vụ; động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền, sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm. Cần cù, chịu khó và sáng tạo, thực hiện tốt kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;
- Thích nghi được với các môi trường làm việc khác nhau (doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài);
- Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;
- Giải quyết tốt công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Cài đặt, cấu hình phần mềm;
- Lắp ráp, bảo trì máy tính;
- Sửa chữa máy tính;

- Sửa chữa các thiết bị ngoại vi máy tính;
- Phân tích và thiết kế hệ thống mạng;
- Lắp đặt hệ thống mạng.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 35
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 2735 giờ tương đương 108 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 480 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 2255 giờ

Trong đó: Khối lượng Lý thuyết: 541 giờ; Thực hành; 1661 giờ; Kiểm tra: 52 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô-đun	Số tín chỉ	thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				LT	TH	KT
I	Các môn học chung					
MH 01	Chính trị	5	75	41	29	5
MH 02	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH 03	Giáo dục thể chất	4	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	5	75	36	35	4
MH 05	Tin học	5	75	15	58	2
MH 06	Tiếng Anh	8	120	42	72	6
MH 07	Kỹ năng mềm và KSDN	3	45	20	22	3
II	Các môn học, mô-đun chuyên môn					
II.1	Môn học, mô-đun cơ sở					
MH 66	Xác định bối cảnh nghề và tiến trình đào tạo	2	30	15	14	1
MH 09	An toàn và môi trường	2	30	17	12	1
MĐ 10	Mạng máy tính	2	60	25	33	2
MĐ 11	Tiếng anh chuyên ngành	2	60	29	29	2
MH 12	Cơ sở dữ liệu	3	45	20	23	2

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô-đun	Số tín chỉ	thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				LT	TH	KT
MĐ 13	Hệ quản trị CSDL Access	2	60	16	42	2
MĐ 14	Lập trình căn bản	2	60	25	33	2
MĐ 15	Lắp ráp và cài đặt máy tính	2	60	16	42	2
MH 16	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3	45	27	16	2
MĐ 17	Photoshop	2	60	16	42	2
MĐ 18	Thiết kế mạng LAN	2	60	24	34	2
II.2	Môn học, mô-đun chuyên môn					
MĐ 19	Bảo trì máy tính	2	60	20	38	2
MĐ 20	Tin học văn phòng	2	60	20	38	2
MH 21	Phân tích thiết kế hệ thống tin (UML)	3	45	24	19	2
MH 22	Tư vấn khách hàng	2	30	17	12	1
MĐ 23	Quản trị mạng với Windows server	2	60	24	34	2
MĐ 29	Kết nối máy tính với thiết bị ngoại vi	2	60	24	34	2
MĐ 38	Kỹ thuật điện tử	3	90	27	60	3
MĐ 39	Kỹ thuật xung số	2	60	18	40	2
MĐ 40	Sửa chữa bộ nguồn máy tính	2	60	20	38	2
MĐ 41	Xử lý sự cố phần cứng máy tính	2	60	22	36	2
MĐ 42	Sửa chữa máy in	2	60	20	38	2
MĐ 43	Thiết kế mạch điện tử	2	60	18	40	2
MĐ 44	Sửa chữa Main máy tính	2	60	16	42	2
MĐ 45	Sửa chữa màn hình máy tính	2	60	18	40	2
MĐ 46	Sửa chữa máy tính xách tay	2	60	15	43	2

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô-đun	Số tín chỉ	thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				LT	TH	KT
MĐ 62	Thực tập doanh nghiệp	8	320		319	1
MĐ 63	thực tập tốt nghiệp	12	480	8	470	2
Tổng cộng		108	2735	718	1938	79

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/Ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

- Việc tổ chức giảng dạy và kiểm tra, đánh giá 7 môn học chung được thực hiện theo chương trình, giáo trình của từng môn học đã ban hành và được giảng dạy trước phần chuyên môn.

- Trong thời gian học các môn học chung đối với những sinh viên chưa đủ tiêu chuẩn về trình độ tiếng Anh, nhà trường bố trí cho sinh viên học ngoài giờ để đảm bảo đủ điều kiện về trình độ tiếng Anh khi tham gia học phần chuyên môn.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

- Để đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện, ngoài giờ học chính khóa cần tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động ngoại khóa như: hoạt động thư viện; thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ; các khóa tập huấn về kỹ năng sống, các khóa học thêm các kiến thức bổ trợ khác; sinh hoạt giao lưu giữa các tập thể lớp với nhau hoặc giao lưu với các đơn vị ngoài trường, hoạt động xã hội;

- Nhà trường có thể bố trí cho sinh viên tham quan học tập, tiếp cận với thực tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh liên quan đến nghề Kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính để đảm bảo chất lượng đào tạo./.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun

- Được thực hiện ngay sau khi học xong môn học, mô đun.

- Nội dung, hình thức được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo mỗi môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

- Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo từng ngành, nghề và phải tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng) theo quy định của trường.

**SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC,
MÔ ĐUN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1410/QĐ-CDCKNN-ĐT ngày 01 tháng 08 năm
2022 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng cơ khí nông nghiệp)*

Tên nghề: Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính

Mã nghề: 6480102

